TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘ ĐỨC** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2018/QĐST-HNGĐ	*Mộ Đức, ngày 16 tháng 4 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2018/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2018 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Anh Trần Quốc H, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn 6, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Quốc H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Quốc H tự nguyện thỏa thuận thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Trần Nguyễn Thảo N, sinh ngày 07/01/2011. Anh Trần Quốc H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung tên Trần Nguyễn Thảo N, sinh ngày 17/11/2001. Không bên nào cấp dưỡng nuôi con cho bên nào.

Chị T, anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện chịu 150.000[đ] (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân

sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000997 ngày 30/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộ Đức. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn Thị T số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 06, 07 và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Đức Chánh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Vương